TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **85**/2022/QĐST- KDTM	*Đông Anh, ngày 10 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 289/2021/TLST-KDTM ngày 30/12/2021.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 29.4.2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng N

Địa chỉ: Số 02 phố Láng H, phường Thành C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân L– Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Đông Anh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Quang T.

**** Bị đơn:*** ông Phạm Hồng Ch, sinh năm 1973

Trú tại: Thôn Hà H, xã Liên H, Đông Anh, Hà Nội

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1947
- Bà Dương Thị C, sinh năm 1949
- Ông Phạm Thành C, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn Hà H, Liên H, Đông Anh, Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Ch, bà C, ông C là ông Phạm Hồng Ch

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

1. Tính đến ngày 29.4.2022, ông Phạm Hồng Ch còn nợ Ngân hàng N các khoản tiền gồm:

- Số nợ gốc: **562.000.000 đồng**
- Số nợ lãi trong hạn: **25.949.589 đồng**
- Số nợ lãi quá hạn: **43.067.950 đồng**
- Số nợ lãi chậm trả lãi: **1.994.881 đồng**

Các bên thống nhất về tài sản trên đất thế chấp; thửa đất số 86-2, tờ bản đồ số 12, diện tích 110m^2 tại thôn Hà H, xã Liên H, huyện Đông Anh, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **CK 530394** do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 17/08/2017, mang tên ông Phạm Hồng Ch là tài sản thế chấp.

2. **Phương án thanh toán như sau:**

Tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn nợ chưa trả được ông Phạm Hồng Ch trả trong 02 năm từ tháng 4.2022 đến tháng 10. 2023, cụ thể:

Từ tháng 05/2022 đến hết tháng 7/2022 trả 10 triệu đồng vào ngày 25 hàng tháng.

Từ tháng 8/2022 đến tháng 10/2022: Mỗi tháng trả 20 triệu đồng vào ngày 25 hàng tháng.

Từ tháng 11/2022 đến tháng 3/2023: Mỗi tháng trả 25 triệu đồng vào ngày 25 hàng tháng.

Ngày 25. 4.2023 trả 100.000.000 đồng.

Từ tháng 05/2023 đến tháng 08/2023: Mỗi tháng trả 50 triệu đồng vào ngày 25 hàng tháng.

Ngày 25/9/2023 trả 47.000.000 đồng

Số tiền trên được hạch toán vào tiền gốc.

Chậm nhất ngày 30.10.2023 trả toàn bộ tiền gốc còn lại, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn chưa trả tính đến hết ngày 29/4/2022, tiền phạt chậm trả lãi và tiền lãi quá hạn, tiền phạt chậm trả phát sinh từ ngày 29/4/2022 trên số tiền gốc chưa trả cho đến ngày thanh toán số tiền gốc chưa trả.

Trường hợp ông Phạm Hồng Ch vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào đã thoả thuận như trên thì phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi còn chưa trả tính đến ngày vi phạm.

Trường hợp không thanh toán nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày vi phạm thì Ngân hàng N có quyền làm đơn đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp là: quyền sử dụng đất tại thửa đất số 86-2, tờ bản đồ số 12, diện tích 110m^2 tại thôn Hà H, xã Liên H, huyện Đông Anh, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **CK 530394** do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 17/08/2017, mang tên ông Phạm Hồng Ch và tài sản gắn liền với đất.

Số tiền thu được từ việc kê biên, phát mại tài sản được xử lý như sau: Sau khi thanh toán xong các khoản phí (nếu có) số tiền còn lại được thanh toán nợ gốc, lãi của ông Phạm Hồng Ch với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Nếu còn thừa được trả lại cho ông Phạm Hồng Ch. Nếu còn thiếu ông Phạm Hồng

Ch còn phải tiếp tục trả tiếp cho đến khi trả xong

Những người quản lý tài sản có nghĩa vụ bàn giao tài sản cho Cơ quan thi hành án để kê biên, phát mại theo Quyết định của Toà án.

Về án phí: Ông **Phạm Hồng Ch** chịu 14.660.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại.

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền 14.537.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2020/ 0045989 ngày 30.12.2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Anh.*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Bách